

Số: 47/2020/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 05 tháng 6 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: **Ông Ngô Tiến Phong.**

Thư ký phiên họp: **Bà Nguyễn Thị Hằng.**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp:

Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 47/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2020 về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 55/2020/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Dương Thị Thu H, sinh năm 1972; nơi đăng ký hộ khẩu: Xóm ab, tổ 19, pH L, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Steinweg df, abcd Halle/Saale – Cộng hòa Liên bang Đức.**
- **Anh Ngô Sỹ TH, sinh năm 1962; nơi đăng ký hộ khẩu: Số cb, ngõ 97 phố T, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Steinweg df, abcd Halle/Saale – Cộng hòa Liên bang Đức.**

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn ly hôn và bản tự khai chị Dương Thị Thu H trình bày: Chị Dương Thị Thu H và anh Ngô Sỹ TH xây dựng gia đình năm 2014 trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn ngày 19/02/2014 tại Sở Tư pháp thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn anh chị sang chung sống tại CHLB Đức. Cuộc sống chung không hạnh phúc do có những bất đồng trong cuộc sống, tính cách không hợp nhau, vợ chồng không có tiếng nói chung, xung khắc về mọi vấn đề trong cuộc sống. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và từ tháng 12/2018 đến nay anh chị đã sống ly thân. Nay cả hai đều xác

định không còn tình cảm, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội giải quyết ly hôn.

Về con chung: Không có con chung.

Về tài sản chung và vay nợ chung: Chị H khẳng định vợ chồng không có tài sản chung, vay nợ ai và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Anh Ngô Sỹ TH nhất trí về thời gian, điều kiện kết hôn, mâu thuẫn vợ chồng. Anh TH thừa nhận vợ chồng sống ly thân từ tháng 12/2018 đến nay, hiện vợ chồng không còn tình cảm, không quan tâm chăm sóc nhau nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: Không có con chung.

Về tài sản chung và vay nợ chung: Anh TH khẳng định vợ chồng không có tài sản chung, vay nợ ai và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh TH tự nguyện nộp tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Do điều kiện ở xa nên anh TH đề nghị giải quyết vắng mặt.

Tại phiên họp, chị H và anh TH cùng vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Chị H và anh TH ủy quyền cho anh Nguyễn Kiên Trung nhận các văn bản, thông báo của Tòa án.

Anh Nguyễn Kiên Trung có mặt tại phiên họp thừa nhận đã được nhận Thông báo thụ lý vụ án, Quyết định mở phiên họp, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên họp và đã thông báo những lịch này cho anh TH, chị H biết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu ý kiến: Về tố tụng, Tòa án đã tuân thủ đúng quy định pháp luật. Về nội dung: Chị Dương Thị Thu H và anh Ngô Sỹ TH kết hôn hợp pháp. Nay mục đích hôn nhân không đạt được, cả hai vợ chồng đều xác định không còn tình cảm, đề nghị cho anh TH chị H được ly hôn. Về con chung: Không có. Các vấn đề khác đương sự không yêu cầu nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Chị Dương Thị Thu H và anh Ngô Sỹ TH có đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Hiện cả hai đang sinh sống và làm việc tại Đức nên theo quy định tại Điều 29, Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

[2] *Về nội dung*: Chị Dương Thị Thu H và anh Ngô Sỹ TH kết hôn trên tình thân tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 19/02/2014 tại Sở Tư pháp thành phố Hà Nội, đây là hôn nhân hợp pháp. Trong cuộc sống chung giữa anh TH, chị H tH xuyên xung khắc, vợ chồng không có tiếng nói chung do bất đồng quan

điểm sống, tính cách không hợp nhau. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 12/2018 đến nay. Xét thấy hôn nhân của anh TH, chị H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cả hai đều xác định tình cảm không còn, yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Việc yêu cầu của 02 anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận.

Về con chung, tài sản chung và vay nợ chung: Chị H và anh TH cùng khẳng định không có, không nợ ai và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về lệ phí: Anh TH tự nguyện nộp tiền lệ phí hôn sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 67, Điều 143, Điều 146, Điều 149. Điều 367. Điều 369, Điều 370. Điều 371 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

1. Công nhận yêu cầu thuận tình ly hôn của chị Dương Thị Thu H và anh Ngô Sỹ TH. Chị Dương Thị Thu H và anh Ngô Sỹ TH được chấm dứt hôn nhân.

2. Về con chung, tài sản chung và vay nợ chung: anh chị đề xác định không có, không vay nợ ai và không yêu cầu Tòa giải quyết.

3. Án phí: Anh Ngô Sỹ TH tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, Số tiền trên được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà anh đã nộp tại biên lai thu số 0020107 ngày 06/5/2020 tại Cục Thi hành án dân sự TP. Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 05/6/2020./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND thành phố Hà Nội;*
- *Sở Tư pháp TP Hà Nội;*
- *Lưu: Hồ sơ việc dân sự.*

Ngô Tiến Phong

